

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 465/2022/DSST
Ngày: 29/7/2022
Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản(điện) ”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Yến Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 269/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 156/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Tổng Công ty Điện lực TP.Hồ Chí Minh TNHH

Địa chỉ: Số 35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn D (có mặt)

Địa chỉ: 68 Đỗ Văn Dậy, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lê Văn Đ (Vắng mặt)

Địa chỉ: 60/11 Ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/5/2021 và các Biên bản không tiến hành hòa giải được, đại diện Tổng Công ty Điện Lực Tp.HCM TNHH là ông Nguyễn Văn D trình bày:

Ngày 24/4/2019, Tổng công ty Điện lực Tp.Hồ Chí Minh TNHH có ký hợp đồng mua bán điện số 19/006950 (Mã khách hàng: PE08000115091) với ông Lê Văn Đ tại địa chỉ: 60/11 Ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. Trong quá trình sử dụng điện đã phát sinh số nợ tiền điện như sau: Kỳ hóa đơn 2/2021 số tiền nợ là 1.019. 084 đồng và kỳ hóa đơn 3/2021 số tiền nợ là 234.832 đồng, tổng tiền nợ

của 02 kỳ hóa đơn là 1.253.916 đồng, mặc dù đã đòi nhiều lần nhưng ông Đ cố tình không thanh toán, nay Tổng Công ty Điện lực Tp.Hồ Chí Minh TNHH yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn Đ thanh toán cho Tổng công ty số tiền điện đã nợ là 1.253.916 đồng, thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải cho các bên đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng phía bị đơn là ông Lê Văn Đ cố tình vắng mặt không đến Tòa án để tiến hành hòa giải mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp giữa Tổng công ty Điện lực Tp.Hồ Chí Minh TNHH và ông Lê Văn Đ là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” được quy định tại các Điều từ 430 đến 454 Bộ luật Dân sự 2015. Bị đơn trong vụ án là ông Lê Văn Đ cư trú và sử dụng điện tại 60/11 Ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn Tổng công ty Điện lực Tp.Hồ Chí Minh TNHH có đại diện là ông Nguyễn Văn D yêu cầu ông Lê Văn Đ thanh toán số tiền sử dụng điện còn nợ là 1.253.916 đồng, thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị đơn ông Lê Văn Đ đã sử dụng điện và phát sinh nợ tiền điện 02 kỳ của năm 2021 chưa thanh toán như lời trình bày của nguyên đơn. Chứng cứ nguyên đơn cung cấp khi khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền điện chưa thanh toán khi sử dụng điện tại địa chỉ 60/11 Ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh có Mã khách hàng: PE08000115091, là các Hóa đơn giá trị gia tăng (Tiền điện) số 4842305, Kỳ tháng 01/2021 (Từ ngày 31/12/2020 đến ngày 23/01/2021 nợ 1.019.084 đồng và Hóa đơn số 5011361, Kỳ tháng 02/2021 (Từ ngày 24/01/2021 đến ngày 23/02/2021 nợ 234.832 đồng. Tổng số tiền điện còn nợ là 1.253.916 đồng. Do vậy phía nguyên đơn yêu cầu ông Đ thanh toán tiền điện còn nợ là 1.253.916 đồng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Do đó cần buộc bị

đơn trả 1.253.916 đồng cho nguyên đơn để bảo đảm quyền là lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[3] Xét yêu cầu của bị đơn ông Lê Văn Đ: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng nhiều lần nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt. Như vậy bị đơn biết rõ nội dung vụ kiện cũng như yêu cầu trả nợ của nguyên đơn nhưng bị đơn đã không đến Tòa để giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: *“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”*. Do đó, bị đơn ông Lê Văn Đ đã từ bỏ quyền chứng minh của mình và phải chấp nhận số tiền mà phía nguyên đơn đã đưa ra nên Hội đồng xét xử không có cơ sở ghi nhận và xem xét yêu cầu của bị đơn. Vì vậy cần buộc bị đơn ông Lê Văn Đ trả số tiền điện còn nợ chưa thanh toán cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị đơn bị buộc trả nợ nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 430, Điều 431 và Điều 440 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty Điện lực TP.Hồ Chí Minh TNHH về việc yêu cầu ông Lê Văn Đ thanh toán nợ tiền điện chưa thanh toán theo Hợp đồng mua bán điện số 19/006950 (Mã khách hàng: PE08000115091) ngày 24/4/2019. Buộc ông Lê Văn Đ phải thanh toán cho Tổng công ty Điện lực TP.Hồ Chí Minh TNHH số tiền 1.253.916 đồng, thi hành một lần ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/ Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Văn Đ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Hoàn trả lại cho Tổng công ty Điện lực TP.Hồ Chí Minh TNHH số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0038252 ngày 30/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a, 07b và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKDND H.Hóc Môn;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Yến Ngọc